ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NA RÌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/KH-UBND	*Na Rì, ngày 26 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Na Rì năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 50-KH/ĐU ngày 07/01/2026 của Đảng ủy xã Na Rì về việc triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn xã Na Rì, Ủy ban nhân dân xã Na Rì xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn xã Na Rì, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số" theo Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên và Kế hoạch số 50-KH/ĐU ngày 07/01/2026 của Đảng ủy xã Na Rì; góp phần phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã; từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Yêu cầu

- Triển khai Phong trào đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò của các tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nội dung phong trào

- Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Phối hợp xây dựng cơ chế, chính sách, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản về cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm "không ai bị bỏ lại phía sau" và "người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số".

- Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

- Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

- Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" *(ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ);* với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời, giai đoạn 2023 - 2030" *(theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).*

2. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia, tương tác an toàn trên môi trường số.

- Phấn đấu trên 90% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- 100% tổ công nghệ số cộng đồng được trang bị kiến thức, kỹ năng số từ cơ bản đến nâng cao, đặc biệt là kỹ năng sử dụng AI và bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân.

- 80% cán bộ xã được tập huấn sử dụng trợ lý ảo hành chính và các công cụ AI phục vụ công việc.

- 60% người dân tham gia học tập biết sử dụng tối thiểu 01 công cụ AI (tìm kiếm thông minh, tạo nội dung, dịch thuật, hỗ trợ tra cứu Cổng dịch vụ công, C-ThaiNguyen).

- Xã tổ chức tối thiểu 01 mô hình điểm "Bình dân học AI".

3. Nhiệm vụ, giải pháp và tiến độ, kinh phí thực hiện

3.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền về Phong trào "Bình dân học vụ số"

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số", vai trò của chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về kỹ năng số, chuyển đổi số trong các hội nghị, sinh hoạt thôn, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) gắn với "Ngày hội toàn dân học tập số", tạo điều kiện để người dân trải nghiệm các nền tảng, dịch vụ số.

- Phổ biến, phối hợp triển khai mô hình "3 Nhà" (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp) để huy động tham gia đào tạo AI cộng đồng; bảo đảm việc sử dụng AI an toàn, đạo đức, có kiểm soát rủi ro cho người dân.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng số

- Triển khai Khung kỹ năng số, kèm theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Tăng cường phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động, người dân trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, thương mại điện

tử và các dịch vụ số thiết yếu.

- Khuyến khích cán bộ, công chức và người dân tự học, tự rèn luyện kỹ năng số thông qua các nền tảng học tập trực tuyến.

3.3. Triển khai các nền tảng số phục vụ Phong trào

- Hướng dẫn cán bộ, công chức và Nhân dân tham gia học tập trên nền tảng Bình dân học vụ số tại địa chỉ https://binhdanhocvuso.gov.vn.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp với VNeID do Trung ương xây dựng để tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

- Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số trong đời sống như: dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử, các nền tảng học tập trực tuyến.

- Hướng dẫn sử dụng trợ lý ảo hành chính, các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ tra cứu thông tin, giải quyết thủ tục hành chính và học tập kỹ năng số.

3.4. Phổ cập tri thức và kỹ năng số cho các nhóm đối tượng

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị.

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

- Đối với học sinh

+ Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo; nhận diện nội dung sai lệch trên mạng.

+ Triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số.

+ Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Đối với người lao động tại doanh nghiệp, hợp tác xã: Hướng dẫn người lao động ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, thương mại điện tử và quản lý hoạt động sản xuất.

- Đối với người dân

+ Tổ chức các lớp học cộng đồng về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, an toàn thông tin.

+ Tăng cường vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng**,** đoàn viên thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng công nghệ số.

3.5. Triển khai các mô hình thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng

- Triển khai mô hình "Bình dân học AI" nhằm nâng cao khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập, công việc và đời sống.

- Thực hiện mô hình "Gia đình số", "Công dân số" gắn với việc sử dụng các nền tảng số trong đời sống.

- Triển khai mô hình "Chợ số - Nông thôn số"**,** hỗ trợ tiểu thương và người dân ứng dụng thương mại điện tử và thanh toán số.

- Triển khai mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số"**,** hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản thanh toán điện tử.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người".

3.6. Tiến độ thực hiện

- Quý I: Ban hành kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, công chức

- Quý II: Triển khai diện rộng phong trào; tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số cho người dân; đẩy mạnh hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số và các nền tảng số thiết yếu

- Quý III: Tổ chức đánh giá kết quả triển khai giữa kỳ; rà soát, điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phổ cập kỹ năng số trên địa bàn

- Quý IV: Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện phong trào; báo cáo cấp trên theo quy định; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ năm tiếp theo

3.7. Kinh phí

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách địa phương; lồng ghép từ các chương trình, đề án liên quan; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp khác

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì hướng dẫn, tuyên truyền, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả theo quy định

- Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số

trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

2. Công an xã

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng trong quá trình triển khai Phong trào.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số" trong ngành Công an. Lồng ghép thực hiện Phong trào vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Công an xã chủ trì.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số; thường xuyên viết, biên tập tin, bài tuyên truyền về kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, Phong trào "Bình dân học vụ số" trên Trang thông tin điện tử, hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

4. Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ Phong trào "Bình dân học vụ số" thuộc lĩnh vực phụ trách, đảm bảo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào "Bình dân học vụ số".

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2026 trên địa bàn xã Na Rì, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NA RÌ T.THÁI NGUYÊN

Nông Thị Tuyên